

# Chính Truyện

## 7.

**N**hạn Môn quan mấy trăm năm qua là cửa ải huyết mạch nối liền hai vùng nam bắc, vốn chỉ có một con đường độc đạo, hai bên là vách núi cao chót vót, chim nhạn cũng không thể bay cao hơn mà phải xuyên qua khe núi, nên mới gọi là ải Hạn Môn.

Khi Tần Sương ruổi ngựa tới gần rặng núi, vầng trăng đã ở phía sau chàng. Ngày nhỏ, mỗi khi cha chinh chiến xa nhà, mẹ vẫn thường kể cho chàng nghe chuyện về vùng biên tái. Câu chuyện chàng được nghe nhiều nhất chính là câu chuyện về Chiêu Quân.

*“Trăng Hán vẫn lên ngoài Đông hải, Minh phi sang Hồ không trở lại.”* Đến giờ, chàng mới thấu hiểu cái cảm giác thê lương của người con gái khuynh thành ấy, cái cảm giác bị ruồng bỏ, một mình nghe tiếng nhạn kêu sương giữa bốn bề gió cát.

*“Tần Sương, vua không nói chơi. Ra khỏi cánh cửa đó, ngay cả ta cũng không thể bảo vệ cho đệ nữa”.* Chàng ngoảnh đầu nhìn về phương nam, bất giác không nén nổi một tiếng thở dài u ám.

- Sa mạc hồi khan thanh cấm nguyệt<sup>1</sup>. Tần huynh đang tưởng nhớ Trường An?

Tần Sương quay đầu lại.

Bên phải con đường độc đạo xuyên qua khe núi có một bãi đá. Tầng lớn nhất cao chừng hai trượng, chu vi chừng sáu bảy trượng vuông, bên trên có hai ký mã.

Bãi đá nọ hình thù kỳ dị, những tảng đá tuần tự sắp hàng từ thấp tới cao như một thứ cầu thang hình xoắn ốc. Hai người nọ có thể phóng ngựa đi lên tảng đá lớn nhất đó, đủ thấy kỹ thuật của họ tuyệt đối không tầm thường.

<sup>1</sup> Trên sa mạc ngoảnh lại nhìn ánh trăng trong cung cấm.

Tần Sương định thần nhìn kỹ. Người đứng trước mặc giáp đen, tay cầm ngọn phương thiên họa kích, vai đeo một cây thiết tỳ bà. Y trạc ngoài ba mươi tuổi, khuôn mặt rắn rỏi cương nghị nhuộm màu sương gió. Người thứ hai mặc giáp đỏ, lưng gài một cặp đoản thương.

- Thì ra là Vũ Văn huynh. Lâu ngày không gặp, Tĩnh Hải đại tướng quân có phần còn uy vũ tiêu sái hơn xưa, thật là chuyện đáng mừng.

Người nọ cười ha hả, trong tiếng cười không giấu nổi vẻ chua chát.

- Tần huynh vẫn còn có lòng tưởng nhớ cố nhân như thế, Vũ Văn Uyên thực muôn phần cảm kích.

Sáu năm về trước, Vũ Văn Uyên đã bại Nghiêm Anh, chiếm ngôi võ trạng nguyên. Khi ấy Tần Sương mới từ Tiên Nhân phong trở lại Trường An chưa lâu, đối với vị tân khoa này rất tâm đầu ý hợp.

Thế thúc của Nghiêm Anh là Lễ bộ thượng thư, y nhờ vậy được bổ làm đô thống Kiều kỵ doanh. Vũ Văn Uyên tuy là trạng nguyên, nhưng xuất thân bạch đinh, được cử ra vùng biển dẹp trừ hải khấu. Y ở đó ba năm, thu phục được thì thu phục, không thu phục được thì đánh dẹp, kiêm đủ ân uy, chẳng bao lâu đã bình định được miền duyên hải.

Oai danh của y lừng lẫy như vậy, hoàng thượng định triệu y hồi kinh thăng chức, nhưng trong lúc đang chờ tuyên triệu thì có đình thần đàn hặc y dung túng cho hải khấu. Tuy hoàng thượng không giáng tội, nhưng việc thăng thưởng bị đình lại. Sau đó y được điều đi trấn thủ ải Nhạn Môn, tiếng là giúp đỡ hai phiên vương đối phó di địch.

Thật ra Tây Bắc nhị vương binh mã đều hùng mạnh, dư sức chống cự với di tộc, chẳng cần tới Vũ Văn Uyên. Có điều Nhạn Môn quan là yết hầu phương bắc, Trường An không muốn cửa ải chiến lược này do ngoại thần kiểm soát. Hai phiên vương thâm hiểu y được hoàng thượng phái tới khổng chế cục diện nên quay ra ngầm ngầm chống đối.

Y ở đây hai năm, đương đầu với kẻ thù thì ít, đối phó với thủ hạ của họ thì nhiều, dần dần sinh ra chán nản, hàng ngày chỉ uống rượu đàn hát làm vui. Bởi vậy khi nghe Tần Sương nói mấy câu không khỏi khơi lòng cảm khái.

Tần Sương mỉm cười nhìn y.

- Vũ Văn huynh đêm nay chờ đợi Tần Sương ở đây, không biết có gì dạy bảo?

Chàng nói tới đây, bàn tay đã âm thầm đặt lên đốc kiếm.

Vũ Văn Uyên cười ha hả đáp:

- Chẳng giấu gì Tần huynh, mấy năm nay tiểu đệ chỉ gảy đàn uống rượu tiêu sầu. Nghe nói cố nhân giá lâm Mạc Bắc nên mới bạo gan tới hiến một khúc đàn để ôn cố tri tân.

Năm Vũ Văn Uyên vừa đoạt khôi nguyên, thường cùng Tần Sương và bọn danh sĩ Trường An tụ tập vui chơi. Y tuy là võ tướng nhưng rất phong lưu, ngón đàn thiết tỳ bà lại mười phần điêu luyện. Tới khi y làm đô đốc, từng ngồi trên lầu thuyền gảy đàn chỉ huy thủy quân đánh bại hải khấu ba tỉnh, thành danh “Nhất cầm khuynh Bắc Hải”

Tần Sương ngồi trên lưng ngựa, nghiêng mình đáp:

- Đa tạ Vũ Văn huynh quá yêu.

Vũ Văn Uyên thông thả treo cây họa kích vào yên ngựa, so dây đàn, thông thả gảy khúc Điều tiểu lệnh của Vi Ứng Vật.

*Hồ mã, hồ mã*

*Viễn phóng Yên Chi sơn hạ*

*Bào sa bào tuyết độc tề*

*Đông vọng tây vọng lộ mê*

Thanh âm của thiết tỳ bà vốn rần rỏi gay gắt, lại được nội kinh của Vũ Văn Uyên phổ vào càng thêm kích liệt. Tiếng đàn gai góc vang lên giữa không gian đại mạc, không khỏi khiến lòng người cảm thấy thê lương.

Y đàn nửa khúc, ngưng phím nhìn Tần Sương, rồi gảy tiếp hai câu cuối.

*Mê lộ, mê lộ*

*Biên thảo vô tình nhật mộ<sup>2</sup>*

Tần Sương vỗ tay mấy tiếng, nói:

- Cầm kỹ của Vũ Văn huynh không thẹn là Trường An nhất tuyệt. Tiểu đệ cũng đành mặt dày phô trương cái dở.

---

<sup>2</sup> Ngựa Hồ, ngựa Hồ. Phóng đi dưới núi Yên Chi, cuốn cát cuốn tuyết hí vang. Nhìn đông nhìn tây lạc đường. Lạc đường, lạc đường, cỏ biên tái vô tình dưới ánh tà dương.

Vũ Văn Uyên gật đầu, ném cây đàn về phía chàng, hoàn toàn không dụng kình lực. Tần Sương thuận tay bắt lấy, so dây, lại gảy khúc Điều tiểu lệnh.

*Hà hán, hà hán*

*Hiếu quả thu thành mạn mạn*

*Sầu nhân khởi vọng Giang Nam*

*Giang Nam tái bắc biệt ly*

Tới đây, chàng cũng hơi dừng lại một chút, rồi mới đàn nốt hai câu cuối.

*Ly biệt, ly biệt*

*Hà hán tuy đồng lộ tuyệt<sup>3</sup>*

Vũ Văn Uyên trầm tư hồi lâu, rồi thở dài:

- Tiền trình chỉ là mê lộ, Tần huynh hà tất phải cưỡng cầu?

Tần Sương nhẹ giọng đáp:

- Tới nơi mặt trời lặn, phải qua chốn biên thảo vô tình, điều đó tiểu đệ hiểu.

- Tiểu đệ biết chẳng thể khuyên giải Tần huynh. Nếu Tần huynh hiểu cho thì may lắm.

Tần Sương vận kình ném cây đàn trở lại. Vũ Văn Uyên nghiêng mình tránh qua để người mặc giáp đỏ đưa tay bắt lấy. Y hú lên một tiếng.

- Tần huynh, tiểu đệ đắc tội đây.

Y vọt người khỏi lưng ngựa, hung mãnh lao xuống, họa kích hóa thành mười tám đạo ngân quang vây lấy Tần Sương. Chàng huy kiếm tiếp chiêu, trong khoảnh khắc đã lùi lại ba bước, mỉm cười:

- Vũ Văn huynh không muốn chiếm tiện nghi nên bỏ ngựa đánh bộ. Tần Sương xin nhường ba chiêu để cảm tạ cố nhân.

Vũ Văn Uyên gật đầu: “Hảo ý của Tần huynh, tiểu đệ xin tâm lĩnh”, nói dứt lời đã liên tiếp đâm ra hai mươi bốn mũi. Kích pháp của y thoát thai từ Tuyệt hoa thương pháp, mỗi chiêu đều hàm chứa sáu biến hóa.

Chàng đạp theo Mê vân bộ, lách mình tránh khỏi thế công, Đan tâm phóng ra gài cứng ngạnh kích của Vũ Văn Uyên, Hãn thanh chớp lên đâm liên chín kiếm.

---

<sup>3</sup> Ngân hà, Ngân hà. Sớm treo tha thướt đầu thành. Lòng buồn nhìn về Giang Nam. Giang Nam ải bắc biệt ly. Biệt ly, biệt ly. Dẫu cùng Ngân hà nhưng đường về đã tuyệt.

Vũ Văn Uyên thấy chàng khóa binh khí của mình lại, cười nhạt một tiếng, tả thủ rút kim giản sau lưng bổ xuống. Hai bên một tay giữ chặt thân kích, tay kia dùng binh khí ngăn cận chiến, trong chốc lát kiếm giản đã trao đổi tới bảy tám mươi chiêu. Bề ngoài nhìn như trẻ con chơi đùa, nhưng bên trong tiềm ẩn không biết bao nhiêu hung hiểm.

Tần Sương đột ngột buông Đan tâm, hụp người lao lên, vung Hãn thanh đâm vào sườn phải Vũ Văn Uyên. Y bổ kích, nhắc tay cho mũi kiếm trượt qua dưới nách rồi kẹp lại, tả thủ phóng giản đâm vào ngực chàng.

Tần Sương lật hữu chưởng lên đỡ lấy đầu giản, cảm thấy cương kinh ô ạt tràn qua, liền vận công phản kích, hai bên từ cận chiến chuyển sang đấu nội lực. Bỗng chàng thấy một nụ cười mơ hồ lướt qua trên mặt Vũ Văn Uyên, đầu giản bên kia trống rỗng không còn kinh lực, tả thủ vội buông Hãn thanh bung ra hai chỉ.

Chỉ thứ nhất đánh vào thân giản, chỉ thứ hai đánh vào ngực y.

Thân giản đang ngưng tụ đầy nội kinh của song phương, giờ bị ngoại lực đánh vào, tức thì gãy nát.

Vũ Văn Uyên ngã ngửa về phía sau, đưa tay chùi vết máu ứa ra trên mép, ánh mắt vẫn đầy vẻ ung dung cười cợt.

Tần Sương cúi xuống nhặt ngọn kích, hai tay nâng lên, đưa trả cho y.

- Đa tạ Vũ Văn huynh nhường nhịn!

Vũ Văn Uyên tiếp lấy, cười cười đáp:

- Tiểu đệ võ công chẳng bằng người, trận này thua tâm phục khẩu phục.

Tần Sương thở dài nói: "Hậu hội hữu kỳ," rồi lên ngựa phóng đi.

Người mặc giáp đỏ vội vã nhảy xuống, đỡ Vũ Văn Uyên đứng dậy:

- Đại tướng quân, vì sao lại thả y đi?

Vũ Văn Uyên nhổ ra một búng máu, mỉm cười:

- Mạt chỉ của Trường An, chín phần mười là do Cửu vương giả mạo. Hoàng thượng và Tần Sương tình như anh em, nếu muốn truy bắt y thật, sẽ ngầm phái đại nội cao thủ đuổi theo, không việc gì phải dùng đến đại tướng ngoài quan ải, lại là cố hữu của y.

Y cầm kích, lên ngựa, người mặc giáp đỏ theo sau. Y vừa đi vừa tiếp:



- Ta đoán Cửu vương mới là người thực sự muốn bắt Tần Sương. Ông ta giả truyền thánh chỉ, một mặt hồng cầm chân y ở Nhạn Môn quan cho thủ hạ đuổi tới, mặt khác nhân cơ hội này thử thách ta.

Người mặc giáp đỏ à lên một tiếng:

- Bởi vậy đại tướng quân mới cố ý bại dưới tay y.

Vũ Văn Uyên mỉm cười:

- Thật ra nếu ta có dốc toàn lực, cũng chưa chắc thắng được y. Ta biết không bao lâu nữa người của Cửu vương sẽ đến, mới thu kinh toan chịu một chưởng đó. Ai ngờ gã họ Tần này tinh minh quỷ quái đến thế, hà hà. Y biết ta toan dùng khổ nhục kế trá bại, liền phóng chỉ đánh vỡ cây kim giản, triệt tiêu phần lớn chưởng lực.

Người mặc áo đỏ lẩm bẩm:

- Tần Sương có được một bằng hữu như đại tướng quân, thật là phúc cho y.

Vũ Văn Uyên lắc đầu:

- Có được một cầm hữu như y, mới thật là phúc cho ta.

o0o

Ra khỏi Nhạn Môn quan, Tần Sương lại tiếp tục đi về phương Bắc.

Hắc Vân đang đi nước kiệu đều đặn, bỗng nhiên chùn vó. Nó nghiêng đầu, gục gặc thở phì phì vài tiếng rồi dừng hẳn lại. Trước mặt là hai đụn cát hình sống trâu cao vài mươi trượng nằm song song nhau, tạo thành một thung lũng nhỏ ở chính giữa.

Tần Sương trầm ngâm nhìn hai đụn cát vàng. Chàng ngân ngừ, toan đi vòng qua, nhưng rồi vẫn giục ngựa đi lên. Hắc Vân hí nhè nhẹ, tỏ vẻ phản kháng. Chàng khẽ vỗ vào cổ ngựa. Nó biết chàng có ý trách mắng, đành im lặng tiến vào.

Con đường dài hơn trăm trượng. Trên đầu bầu trời xanh ngắt, xung quanh cát vàng ngút mắt, hoàn toàn không có một bóng cây. Mặt trời sa mạc như thiêu như đốt, nhưng Tần Sương lại cảm thấy một thứ lạnh khí âm u kỳ lạ. Chàng bỗng thấy hơi hồi hận là mình đã không đi vòng qua hai đụn cát.

Trong khoảnh khắc, thứ lãnh khí đó bỗng hóa thành sát khí.

Cát vàng cuộn lên như sóng, sáu lưỡi đao cát khổng lồ trùn xuống.

Nếu Tần Sương không xuất thủ, thần công hộ thể của chàng vẫn dư sức chống đỡ, nhưng Hắc Vân khó tránh khỏi thương tích nặng nề. Những ngày qua, giữa người và vật đã hình thành một thứ cảm tình quyến luyến khó tả. Chàng không hề nghĩ ngợi, song kiếm chớp lên hóa thành hai lưỡi kiếm ánh đánh bật cát vàng.

Một bóng người bỗng phá cát vọt lên, vung thanh Cửu hoàn cự đao nhắm đầu chàng chém xuống. Y tính toán rất chuẩn đích, đợi khi kiếm chiêu của chàng vừa dứt, tiền kinh đã tận, hậu kinh chưa sinh, y mới xuất đao. Một đao này không hề có biến hóa, chỉ là cương kinh bá đạo tuyệt luân, đao thế như dùi non lấp biển.

Tần Sương thấy họa phan thân chỉ cách mình vài tấc, vội buông kiếm, vung song chưởng ép lấy thân đao. Đao thế dữ dội đè xuống, trong khoảnh khắc cả người ngựa đã bị chôn vùi trong cát.

Người nọ rung tay thu đao, vận kinh chém nhát thứ hai. Từ mặt đất, hai luồng cát vàng như hai ngọn thương bắn lên xoáy thẳng vào cổ họng người kia. Y giật mình, vội vã dùng bản đao đón đỡ. Cát vàng đâm thẳng vào thân đao rỗng rỗng như sắt thép chạm nhau.

Tần Sương vừa bị vùi xuống cát, lập tức buông đao bung ra hai chiêu Cô vân độc khứ, dùng chỉ lực hóa cát thành thương. Người nọ tuy có thể nhân cơ hội đó phát kinh chém chết chàng, nhưng y cũng khó lòng tránh khỏi bị thương cát xuyên qua yết hầu. Chàng biết mình lâm vào tuyệt lộ, mới mạo hiểm cầu sinh, quả nhiên bức được y phải thu chiêu.

Hắc Vân cùng Tần Sương tâm ý tương thông, nhân cơ hội đó dồn toàn lực chồm lên khỏi cát. Nửa người vừa thoát ra, chàng đã chộp lấy song kiếm, vung mình xĩa ra hai mũi vào cổ chân đối phương. Người nọ phản ứng cực nhanh, bung mình lên cho hai lưỡi kiếm trượt qua dưới lòng bàn chân, vận Thiên cân trụ đè xuống song kiếm, đồng thời chém ra đao thứ ba.

Tần Sương phổ miên kinh vào Đan tâm tiếp lấy đao chiêu. Khi đao thế vừa áp sát, chàng nhắm chiếc vòng cuối cùng trên song đao, phóng Hãn thanh ra. Thanh kiếm này mềm dẻo vô tỉ, đâm trúng thiết hoàn tức thì cong lại. Người nọ đoán được ý định của chàng, vừa toan biến chiêu, Tần Sương đã mượn lực đàn hồi trên kiếm nhảy lên khỏi cát, bắn ngược về phía sau, thoát khỏi tầm phong tỏa của y.

Người nọ biết cơ hội ngàn vàng đã lỡ, tức giận gầm lên như sấm, đảo đao chém ra. Y đứng trước đầu ngựa xuất chiêu, ý tứ là muốn thuận đường đao chém chết Hắc Vân, đồng thời truy kích Tần Sương.

Chàng thấy đối phương thi thố thủ đoạn đê tiện như vậy, nộ khí bùng lên, vận toàn lực ném Đan tâm vào cổ họng y. Người nọ cười nhạt, buông tay trái ra kẹp lấy mũi kiếm, tay phải vẫn huy đao chém tới. Tần Sương thuận tay ném Hãn thanh ra kích trúng Đan tâm khiến nó đổi hướng đâm vào vai phải người kia, còn bản thân Hãn thanh lại đâm vào cổ họng y.

Người nọ đời nào đối tay mình lấy mạng một con ngựa, lập tức thu đao, trầm vai tránh khỏi Đan tâm. Y biết thanh kiếm này mềm mại nhu nhuyễn, sợ bên trong có gì trá nguy nên không dám đỡ liều, đành nhắm sống kiếm búng ra một chỉ, đánh bật Hãn thanh lên không.

Tuy cứu được Hắc Vân, nhưng Tần Sương không còn song kiếm. Chàng liền vọt lên, vung trúc can đâm liên ba mươi sáu mũi. Người nọ không nói một lời, huy đao nghênh địch.

Chiêu số của Tần Sương tuy tinh diệu hơn, nhưng đao pháp của người nọ cương mãnh vô song, lại chiếm lợi thế về binh khí. Chàng không thể chính diện nghênh tiếp cự đao của y, chỉ có thể tìm sơ hở để phản kích.

Tần Sương tuy không thể thủ thắng, nhưng người kia muốn thu thập chàng cũng không dễ. Thêm vài chục chiêu, y nhận ra thể chất chàng yếu đuối, liền đổi chiến thuật, rắc tâm kéo dài thời gian để tiêu hao sinh lực đối phương. Đao pháp của y vẫn lấy nội lực thâm hậu, chiêu thức ngưng trọng làm chủ, nhưng chuyển sang ung dung đúng phép, không ráo riết tấn công như lúc đầu.

Tần Sương lẽ nào không hiểu dụng tâm của đối phương, nhưng đao của người kia như thiên la địa võng, chàng không sao đột phá được, chỉ đành miễn cưỡng chống đỡ.

Qua ngoài ba trăm chiêu, Tần Sương thấy chân khí có dấu hiệu đứt đoạn thì than thầm trong dạ. Chàng hú lên một tiếng, dốc toàn lực sử ra chiêu Phong quyền phi vân, kinh lực mười phần mãnh liệt. Người nọ biết kiếm pháp của chàng biến hóa đa đoan, thiện dùng nhu chế cương, giờ thấy đột nhiên đánh ra một chiêu cương liệt, không khỏi sinh nghi, khi xuất đao vẫn ngâm lưu lại mấy phần chân lực.

Cây trúc can này đầu bịt hàn thiết, cương đao chém không đứt. Hai món binh khí chạm nhau, thân trúc bỗng nhiên cong lại, xòe ra thành sáu mảnh như



một chiếc đèn lồng, thì ra đã bị chàng vận âm kinh làm nứt. Người nọ còn đang kinh ngạc, Tần Sương lại xoay cổ tay một cái. Lốp hàn thiết bít đầu gậy bị chấn vỡ, sáu mảnh trúc đánh thẳng vào hai vai, hai khuỷu tay và hai đầu gối của y.

Nào ngờ ngạnh công của người kia ghê gớm vô cùng, sáu mảnh trúc tuy đâm thủng thiết giáp nhưng vẫn không làm da thịt y thương tổn. Y gầm lên một tiếng, Cửu hoàn đao bổ thẳng xuống đầu chàng.

Tần Sương không sao tránh nổi, nhắm mắt than thầm: “Mạng ta cùng rồi!”

Choang một tiếng đình tai nhúc óc. Chàng mở mắt nhìn ra, chỉ thấy một bóng đen đang đứng chắn trước mặt mình, một đao vừa rồi chính người này đã thay chàng đón đỡ. Rồi một giọng nói nữ nhân băng lãnh vang lên:

- Đường đường là Hổ Uy tướng quân của Tây vương, không ngờ lại thi triển thủ đoạn đê tiện như vậy, thật đáng để người ta ngưỡng mộ!

Người sử đao bị nữ lang nọ mỉa mai, vừa thẹn vừa giận, gầm lên: “Chịu chết đi!”, vung đao bổ xuống.

Tần Sương hốt hoảng kêu lên:

- Cô nương cẩn thận!

Nữ lang không đáp, hữu thủ chớp lên. Chỉ thấy ánh vàng lấp loáng, trường đao đã bị nàng đánh bật sang bên. Cự đao của y mảnh liệt nhường nào, vậy mà nàng chỉ hời hợt vung tay, điềm nhiên ngạnh tiếp, khiến Tần Sương ngẩn người vì kinh ngạc.

Nữ lang hơi kéo tay áo bên phải lên, để lộ ngọn kim câu, cười nhạt:

- Lôi Trọng Bá, ta nhường ngươi hai chiêu, ngươi đừng vội đắc ý.

Người kia chính là tay đao thủ số một của miên quan ngoại, một thời là đạo tặc hoành hành ở sa mạc, sau này theo về với Tây vương Triệu Tú. Nữ lang lăn lộn trong giới liệt nhân, đối với tên tuổi của y không lạ lắm gì.

Lôi Trọng Bá vừa thấy ngọn câu, mặt hơi biến sắc, liền cất tiếng cười:

- Té ra là Trương cô nương. Lôi mỗ thật là có mắt mà không thấy Thái Sơn.

Nữ lang thu ngọn câu vào tay áo, lạnh lùng đáp:

- Đã biết là bản nhân, sao còn chưa lui?

Lôi Trọng Bá thở dài:

- Lôi mỗ phụng mệnh đợi Tần học sĩ ở đây đã lâu, nếu không đưa người về sẽ bị Tây vương trách phạt, mong Trương cô nương nể mặt.

Y chưa nói dứt lời, trường đao đã xé gió bổ xuống đầu nàng.

Nữ lang uốn người lăn vào vùng đao ảnh, kim câu trong khoảnh khắc đã va chạm với Cữu hoàn đao bảy lần.

Lôi Trọng Bá lùi lại, nhìn bảy vết mẻ trên lưỡi đao, lòng không khỏi kinh dị.

Nữ lang cười khẩy:

- Họ Lôi kia, người rút lui bây giờ vẫn còn kịp đấy.

Y gầm lên một tiếng, huy đao xông lên. Nữ lang cười vang, bóng đen của nàng uyển chuyển tránh khỏi đao phong, áp sát đối phương, ngọn kim câu đâm trái móc phải, chiêu nào chiêu nấy mười phần tàn độc.

Trường đao của họ Lôi thiện dụng khi xung sát sa trường, nhưng nữ lang bộ pháp linh hoạt, kim câu vừa ngắn vừa hiểm, cứ lần xả vào cận chiến. Y không sao giữ được khoảng cách với nàng, liền bẻ đao làm đôi, cán thành tề mi bổng, lưỡi thành đơn đao, phản kích quyết liệt.

Đấu ngoài trăm chiêu, Lôi Trọng Bá nhảy về phía sau, rút hỏa pháo ném lên không. Y liệu chừng đánh không lại, nên phát tín hiệu gọi viện binh. Nữ lang hú lên thanh thoát, nhảy xổ về phía y, trong khoảnh khắc sử ra mười bảy thức Bộ phong tróc nguyệt câu.

Lôi Trọng Bá thấy thứ câu pháp tàn diệt đó không khỏi kinh hoảng, chỉ biết tận lực phá giải để kéo dài thời gian. Nữ lang đánh hết mười bảy thức, liền đảo mũi câu móc vào mạng sườn y, vô tình để lộ sơ hở. Lôi Trọng Bá vui mừng khôn xiết, vội huy đao đỡ câu, tay kia múa bổng vọt thẳng xuống đầu nàng.

Nữ lang cười nhạt, kim câu vừa dẫn vừa khóa, phong tỏa cự đao của y. Tả trảo của nàng vung lên, rốp một tiếng đã bóp gãy ngọn tề mi bổng. Y giật mình, liền sử ra một quyền như bài sơn đảo hải. Nữ lang thu trảo, lạng lẹ phát quyền.

Ngạnh công của họ Lôi ghê gớm dường nào, Tần Sương thấy nàng công nhiên dùng quyền đối quyền, trong lòng thầm kêu khổ. Nào ngờ rốp một tiếng, tả quyền của y đã bị nắm tay nhỏ nhắn của nàng nắm nát bấy.

Y rú lên một tiếng, vận kinh gõ đao, bổ xuống một chiêu như lôi điện.

Nữ lang nghiêng người, kim câu vẫn thi triển bí quyết chữ tỏa, cách một tiếng đã bẻ gãy nốt thanh đao, tay trái sử Tỏa hầu chỉ đâm thẳng vào cổ họng y.

Lôi Trọng Bá hự một tiếng, hai mắt trợn trừng nhìn nàng kinh ngạc.

- Người đừng quên, ngoài Quỷ nguyệt cầu, ta còn Sưu hồn thủ.

Nàng nhả kinh lực vào song chỉ.

o0o

Nữ lang thọc bàn tay trắng muốt vào cát vàng, phát ra những tiếng xèo xèo như than hồng nhúng nước. Rồi nàng huýt sáo một tiếng. Từ sau đụn cát, một con bạch mã chạy tới. Nàng nhảy lên lưng ngựa, thông thả đi về phía tây, không nói một lời.

Tần Sương ngăn người đứng đó, hết nhìn cái xác của Lôi Trọng Bá, lại nhìn theo cái bóng nhỏ nhắn của nàng đang xa dần trên sa mạc.

Bỗng chàng thấy buồn buồn, thì ra Hắc Vân đã tới bên cạnh tự bao giờ. Nó liếm bàn tay chàng, hất hất đầu về phía trước, ra ý giục chàng đi tiếp.

o0o

Trên sa mạc chỉ có hai người.

Tần Sương đi trước, nữ lang đi sau, chệch về phía trái, cách chàng một trượng.

Trong chốn yên hoa, nữ nhân quyến rũ cỡ nào chàng cũng đã từng tiếp xúc qua, nhưng với nữ lang kỳ dị này lại thấy bối rối, không biết xử sự thế nào cho phải, đến cả nhìn nàng cũng không dám nhìn thẳng.

Chàng ngần ngừ giây lát, cuối cùng cũng lên tiếng:

- Trương cô nương, đa tạ cô nương đã ra tay tương trợ!

Nữ lang hờ hững đáp:

- Ta cứu người vì mục đích riêng, người không cần cảm ơn ta.

Tần Sương ngần ra không biết phải nói gì, đành im lặng. Hồi lâu, chàng hỏi:

- Chẳng hiểu cô nương có chuyện gì mà phải bôn ba nơi quan ngoại?

Nữ lang thần nhiên đáp:

- Vì người.

Tần Sương gương cười:

- Tại hạ chỉ là một kẻ lưu đày biệt xứ, có gì mà lại khiến cô nương quan tâm như vậy?

- Ta là liệt nhân. Người thử nói xem, liệt nhân thì quan tâm tới cái gì?

Chàng ngớ ngàng đáp lại:

- Tại hạ chưa hiểu rõ, xin cô nương chỉ giáo?

Nữ lang lạnh lùng đáp:

- Con mồi.

- Thì ra là vậy. Không rõ cái đầu tại hạ được ra giá bao nhiêu?

- Năm ngàn lạng hoàng kim.

- Là ai ra giá?

- Ta.

Chàng không nén nổi một nụ cười.

- Cô nương coi trọng tại hạ quá.

Nữ lang thở dài.

- Bằng vào cách chấp thuận của Lâm Hiền, ta còn đang cho rằng mình bán hớ.

- Xem ra cô nương và Hình bộ quan hệ rất mật thiết?

Nàng không đáp.

Chàng ngoảnh lại nhìn nàng. Nữ lang không trang điểm, toàn thân chỉ có hai màu đen trắng. Ngựa trắng, da trắng, dải lụa buộc tóc màu trắng. Tóc đen, mắt đen, áo đen, hai hàng mi dài cong vút. Nàng có một vầng trán cao, ngang ngạnh nhiều hơn là mỹ lệ.

Chàng hít vào một hơi, ráng nở nụ cười bình thản:

- Vậy vì sao cô nương chưa xuất thủ?

- Vì ta chưa cao hứng.

o0o

Đêm xuống. Bọn họ nghỉ lại ở một ốc đảo.

Hai đồng lửa cách nhau chừng một trượng, như khoảng cách giữa họ lúc ban ngày.

Tần Sương ở Tiên Nhân phong bảy năm, vất vả đã quen, đối với những việc này không lấy gì làm lạ lắm, nhưng so với người lăn lộn giang hồ như nữ lang thì còn kém xa. Khi nàng đã ngồi ăn tối, chàng mới nhóm xong đồng lửa, bất giác cảm thấy hơi hổ thẹn.

Bọn họ ngồi lặng im bên đồng lửa của mình.

Nhưng hai con ngựa thì không thể. Con bạch mã của nữ lang và Hắc Vân đang quần lấy nhau đầy âu yếm.

Trước cảnh đó, cả hai đều cảm thấy bối rối. Nữ lang hốt nhiên lẩm bẩm:

- Vì một con ngựa mà liều mạng, đúng là ngu ngốc.

Tần Sương hơi cau mày.

- Tại hạ dĩ nhiên rất cảm kích ơn cứu mạng của cô nương, nhưng không dám phiền cô nương dạy bảo.

Nữ lang cười khẩy.

- Kể từ khi ra khỏi Tử Cấm thành, cái mạng người đã không còn là của người nữa. Cho dù người không sợ chết, cũng phải cố mà sống bằng mọi giá.

Tần Sương im lặng. Chàng nghĩ đến sự ủy thác của Thái hậu, bất giác cảm thấy lời nữ lang nói không sai chút nào. Nàng chậm rãi tiếp:

- Người có biết vì sao hôm nay chỉ có một mình Lôi Trọng Bá không?

Thái độ của nữ lang kẻ cả như vậy, Tần Sương không khỏi khó chịu, nhưng cũng đành nhún nhận đáp:

- Tại hạ không rõ, xin cô nương chỉ điểm.

- Lôi Trọng Bá theo về dưới trướng Tây vương đã ba năm. Trước đây y hoành hành Mạc Bắc, hiệu xưng là Đao trọng lôi khinh.

Tần Sương gật đầu:

- Không sai! Cữu hoàn đao của y quả là mạnh hơn sắt.

Nữ lang tiếp:

- Vùng quan ngoại có câu: “Tĩnh như uyên, động như lôi” Lôi trở vào Lôi Trọng Bá, còn Uyên chính là cố hữu của người Vũ Văn Uyên đấy.



Tần Sương thấy nàng theo sát từng bước đi của mình như thế mà mình không hề phát giác ra, trong lòng thâm kinh sợ, chỉ lẳng lẳng nghe.

- Mấy năm thái bình, họ Lô chưa hề lập được đại công. Vài ngày trước, Cửu vương đã phát mật hàm cho Tây Bắc nhị vương, ra lệnh chặn người lại. Lô Trọng Bá nhân cơ hội này muốn phô trương bản lĩnh với chủ nhân, nên mới một mình xuất thủ.

Tần Sương bất giác than một tiếng:

- Vì một chút hư danh, cuối cùng vùi thân đại mạc, chẳng phải là đại dột lắm ư?

Nữ lang cười khẩy:

- Còn người, vì một con ngựa mà vứt bỏ cả song kiếm, tự dồn mình vào chỗ chết. Thử nói xem, kẻ nào đại dột hơn?

Tần Sương cúi đầu, như một đứa trẻ bị trách phạt, nhũn nhặn đáp:

- Tại hạ sai rồi.

Nữ lang không nói gì thêm. Hồi lâu, nàng mới cất lời.

- Người thử nghĩ xem, từ sau khi người rời đế đô, sau mấy lần vào sinh ra tử đó, người trụ vững được tới bây giờ, có bao nhiêu phần nhờ vào võ công, bao nhiêu phần nhờ vào phúc khí?

Tần Sương không đáp, chỉ đăm đăm nhìn nữ lang. Khuôn mặt băng lãnh của nàng có một thứ thần thái không khác gì sư phụ chàng ngày trước, ngay cả cách “giáo huấn” chàng cũng giống hệt. Nữ lang trước ánh nhìn đó không hề bối rối, cười lên một tiếng, trong tiếng cười ngấm phổ nội kinh Ai diệu cô minh, thanh âm vừa lạnh lút vừa lạnh lẽo.

Tần Sương bị tiếng cười đó làm chấn động tâm thần, như bừng tỉnh khỏi cơn mê. Chàng ngượng ngùng ngoảnh mặt đi, khẽ đáp:

- Cô nương nói đúng, nếu không phải vì tại hạ phước lớn mạng lớn thì khó lòng ra khỏi Nhan Môn quan.

Nữ lang dịu giọng tiếp:

- Cho dù người phước lớn mạng lớn, cũng không thể không mưu phần thân trọng, làm gì cũng phải suy tính thiệt hơn, mới có thể nghĩ tới ngày quay lại Trường An.

Tần Sương không nén nổi nụ cười.

- Trương cô nương, nếu tại hạ không nhầm, thì cô nương đang đuổi theo tại hạ vì năm ngàn lạng hoàng kim của Hình bộ?

“Không sai!” Nữ lang thân nhiên đáp.

- Nếu đem người còn sống trở về, ta sẽ được năm ngàn lạng. Có điều Lâm Hiền không giao ước về thời gian. Đợi khi người hoàn thành sứ mệnh của mình, ta mới bắt người về quy án.

Chàng ngỡ ngàng, hỏi tiếp:

- Nếu như vậy, sao cô nương không chờ khi tại hạ quay về, bôn ba nơi quan ngoại làm gì cho khổ cực?

Nữ lang thủng thẳng đáp:

- Một con ve sâu, trăm con bọt ngựa, ta không đi theo người sao được.

Tần Sương biết nàng cực khổ đuổi theo bảo hộ mình như vậy, hẳn có nguyên nhân khác không tiện nói ra, mà chàng cũng không tiện tìm hiểu, đành chỉ phá lên cười:

- Thế ra cô nương là chim sẻ đấy nhỉ.

Nữ lang nằm xuống, quay lưng về phía chàng, buông thõng hai tiếng:

- Không dám.

o0o

Ngày thứ hai

Bọn họ vẫn giữ nguyên khoảng cách một trượng của ngày thứ nhất.

Nữ lang vừa đi vừa thông thả nói.

- Dưới trướng Triệu Tú có ba hổ tướng, người thứ nhất là Lôi Trọng Bá, hai người còn lại một nam một nữ. Nam tên Vu Mạc, võ công không đáng ngại, nhưng tà thuật mười phần quỷ dị. Nữ tên Lý Khuê, xuất thân Nga Mi, trước kia là đệ tử nhập thất của Long Hoa sư thái, không hiểu vì sao phá môn hạ sơn đi theo Tây vương. Lý Khuê võ công kiêm tu chính tà, xuất thủ độc địa...

Nàng đang thao thao bất tuyệt, Tần Sương bỗng buột miệng:

- So với cô nương thì thế nào?

Ngũ khí chàng lộ rõ vẻ châm chọc. Nữ lang mặt không đổi sắc, bình thản đáp:

- Nếu đổi đao của Lôi Trọng Bá bằng hoàn của Lý Khuê, cái mạng của người e rằng ta cứu không nổi đâu.

Tần Sương chỉ biết cười khổ không đáp.

Nữ lang chừng như thấy mình nói hơi quá, liền chuyển sang chuyện cũ.

- Thượng Quan Kiệt có hai thủ hạ thân tín, cũng là hai cha con, Lưu Cơ và Lưu Kỳ. Lưu Cơ là tổng giáo đầu huấn luyện mười vạn tinh binh của Bắc vương, còn Lưu Kỳ chỉ huy đội thân vệ, dưới tay y có Ác lang thất thập nhị thiết kỵ xưng hùng đại mạc...

Bỗng nhiên nàng im bật.

Trước mặt bọn họ, có một người.

Đúng hơn là một pho tượng.

Mái tóc dài màu bạch kim. Trường bào màu xám nhạt thêu ngân tuyến.

Nếu không phải vì mái tóc và vật trường bào đều đang phát phơ trong gió, nữ lang và Tần Sương cơ hồ đã tin trước mắt họ là một pho tượng bằng bạc.

Hai con ngựa hí lên sợ hãi, lùi lại phía sau.

Cảm giác đầu tiên bọn họ thấy toát ra từ pho tượng ấy là sự: “vô nhiễm” Vô nhiễm một cách lạnh lẽo, vô nhiễm một cách tà dị.

Pho tượng từ từ xoay lại phía họ, động tác cứng đờ như gỗ.

Có cảm giác như nó không hề cử động, mà đang quay trên một trục.

Đó là một nam nhân trung niên, khuôn mặt đẹp như tạc bằng bạch ngọc, ẩn hiện trong từng đường nét là một vẻ phong lưu yêu mị.

Nữ lang hít vào một hơi.

- Ông là ai?

Nàng cơ hồ bị pho tượng trấn nhiếp, ngũ khí cũng mất đi vẻ ngạo mạn vốn có.

Pho tượng mỉm cười.

- Cô muốn biết ta là ai ư? Vậy thì lại đây!

Tần Sương chưa kịp phản ứng, nàng đã giục ngựa tiến lên, ánh mắt như si dại.

Pho tượng lại mỉm cười lần nữa.

- Cô ngoan lắm! Lại gần thêm chút nữa, ta sẽ nói cho cô hay ta là ai...

Nữ lang bỗng cười lên lạnh lót: "Sao ông không tự mình lại đây!"

Kim câu trong tay nàng bay ra, móc vào gáy pho tượng.

Pho tượng nhẹ nhàng trôi sang trái, tránh khỏi sát chiêu của nàng.

Mặt cát vẫn phẳng lì không một vết gợn.

Pho tượng cười tủm tỉm:

- Hóa ra cô không ngoan như ta tưởng.

Nữ lang cười chúm chím.

- Tôi kéo ông lại nhưng ông không chịu. Vậy là ông cũng không ngoan.

Nàng chưa nói dứt lời, kim câu đã liên tiếp đánh ra bốn mũi, nhắm vào đỉnh đầu, thái dương, yết hầu và bả vai người đó. Tần Sương đứng ngẩn người nhìn cách thức nàng xuất thủ, trong lòng không khỏi kinh hoàng.

Lần này, người nọ không di chuyển, chỉ thong thả nghiêng đầu sang bên, tư thái cực kỳ ưu mỹ, đã tránh khỏi bốn đòn trí mạng đó.

Ông ta thẳng người lại, lắc đầu.

- Hảo câu pháp, tiếc là xuất thủ quá tàn độc, không ra dáng mỹ nhân gì cả.

Nữ lang cười nhạt:

- Chỉ tiếc là chưa đủ tàn độc để lấy mạng người.

Đôi lông mày người nọ cau lại, phảng phất lộ sát khí.

- Bản tòa có lòng yêu thích cô, mới nhường cô như vậy, cô lại dám vô lễ ư?

Nữ lang cũng không chịu kém.

- Người tưởng có Cửu chuyển di hồn đại pháp là có thể mê hoặc ta à?

Người nọ bật cười, rồi trầm trầm đáp:

- Bản tòa có chuyện cần giải quyết, không rảnh rỗi để chơi đùa với cô nữa.

Thanh âm của ông ta chuyển thành băng lãnh.

- Người là Tần Sương?

Chàng bình thần đáp:

- Chính là tại hạ.

Người nọ nhìn chàng từ đầu đến chân, rồi thông thả hỏi:

- Người định tự mình đưa vật đó cho bản tòa, hay đợi bản tòa phải xuất thủ?

Tần Sương không đáp, lặng lẽ bật kiếm.

Người nọ hồ hững thốt:

- Hảo kiếm!

Cao thủ giao đấu chỉ cần nhìn động tác bật kiếm cũng có thể đoán định phần nào võ công của đối phương. Ông ta chỉ nói: “Hảo kiếm!”, rõ ràng không coi kiếm pháp của chàng vào đâu.

Tần Sương không lấy thế làm giận, chỉ lẳng lặng phát kiếm. Chàng biết đối phương võ công cao hơn mình đáng kể, vừa xuất thủ đã đánh ra sát chiêu.

Kiếm chiêu vừa tới, người mặc ngân bào liền dùng chỉ lực đẩy mũi kiếm chệch đi. Chàng sử mười lăm kiếm, người nọ cũng bắn ra mười lăm chỉ. Chỉ phong va chạm với kiếm kinh phát ra tiếng lanh tanh liên hồi như rèm châu khua động.

Ông ta nhíu mày, khoát tay một cái, tụ kinh bức chàng lùi lại.

- Phi vân thập ngũ thức. Người là gì của Tiêu Đạm Nguyệt?

Tần Sương sầm mặt lại:

- Ông là ai, dám gọi tên húy của gia sư?

Người mặc ngân bào trầm ngâm không đáp, rồi hỏi:

- Y đang ở đâu?

Tần Sương còn đang ngần ngừ chưa trả lời, ông ta đã bắt được sự biến đổi trong ánh mắt chàng, liền cất tiếng than:

- Y chết rồi sao?

Chàng biết không giấu được, liền gật đầu:

- Gia sư tạ thế đã bảy năm.

Người nọ ngửa mặt lên trời hú vang. Cát vàng cuộn lên như một đóa hoa khổng lồ vây lấy ông ta, tới khi tiếng hú dứt hẳn mới từ từ lắng xuống.



Ông ta nhìn Tần Sương, thốt lên: “Tiếp chưởng đi!”, phát ra một chiêu tầm thường là Bồ đề phiến thủ, song động tác vẫn mười phần tao nhã. Chàng không dám khinh địch, vận chín thành công lực vào tả thủ, chậm rãi cử chưởng đẩy ra.

Bình một tiếng, người nọ bị chưởng kinh bức lui, có điều ông ta không loạng choạng mà chỉ nhẹ nhàng trôi ngược về sau như một con thuyền rẽ cát.

Ông ta lẩm bẩm:

- Trẻ như vậy mà nội lực đã ngang với người có bốn mươi năm tu luyện. Xem ra Tiêu Đạm Nguyệt đã đả thông sinh tử huyền quan cho người. Vậy được, bản tòa sẽ chỉ dùng bốn thành công lực, kéo người nói bản tòa ỷ vào nội công thâm hậu mà thủ thắng.

Ông ta bước lên ba bước, tả thủ vỗ ra ba chưởng, hữu thủ búng ra hai chỉ, động tác khinh nhu nhưng cũng không kém phần mau lẹ.

Chưởng chỉ ủa đến phong tỏa đường lui của Tần Sương. Chàng thấy chiêu thức của đối phương phảng phất hình tướng của Phất vân thủ và Lăng vân chỉ, nhưng bộ vị và kinh lực lại hoàn toàn khác biệt, trong lòng không khỏi kinh nghi, liền đâm ra chín kiếm.

Người nọ phát chiêu được nửa chừng, tả chưởng cong lại thành ưng trảo, hữu chỉ mở ra thành hùng chưởng, nhất loạt đánh vào. Thủ pháp của ông ta vừa quái vừa hiểm, chàng không dám đỡ liều, đành lùi lại sau, khoa Đan tâm tạo thành một vùng kiếm quang đỏ rực. Người nọ co tay trái lại, lần lượt búng ra bốn chỉ bằng ngón út, ngón áp út, ngón giữa và ngón trỏ.

Chỉ lực của ông ta bắn ra không theo chương pháp gì, nhưng lại có thể nhẹ nhàng xuyên qua màn kiếm ảnh. Chàng thu kiếm về, đinh đàng bốn tiếng, vừa kịp đỡ bốn luồng âm kinh, cảm thấy lồng ngực mình lạnh buốt.

Tần Sương hú lên một tiếng, song kiếm ép vào làm một; tay tả dụng kiếm, tay hữu phát chỉ, trong chớp mắt đã đánh ra bốn chỉ và hai mươi bốn kiếm.

Người nọ cười khanh khách.

- Không then là chỉ kiếm song tuyệt. Năm xưa sư phụ người mất ba ngày mới luyện thành pho kiếm pháp này, còn người mất bao lâu?

Ông ta vừa nói vừa xuất thủ, tay trái như vẩy mực, tay phải như viết chữ.

- Xem Thiên Cực kiếm của người giỏi, hay Nguyệt lạn Dao đài bút của bản tòa hay?

Vệ Thước đời Đông Tấn là thầy học của Vương Hi Chi, thư pháp của bà được Trương Hoài Cảnh ca ngợi là: “trắng rã chốn Dao đài” Người này đem bút ý trong di thảo của Vệ phu nhân phổ vào võ công, mới sáng tạo ra pho chưởng pháp này. Chỉ phong và kiếm kinh của Tần Sương tựa hồ bị ông ta làm cho tiêu tán.

Chàng thấy trăm của đối phương bủa tới, lập tức vùng kiếm đón đỡ. Người nọ lật tay lên, đổi trăm thành chưởng; cong ngũ chỉ lại, hóa chưởng thành trảo; nắm tay vào, biến trảo thành quyền; khi tới ngực chàng thì quyền đã thành song chỉ.

Ông ta biến chiêu như điện, Tần Sương chưa kịp phản ứng, chỉ phong đã đi thẳng vào lồng ngực. Nữ lang vọt khỏi lưng ngựa, cách không phát kinh đẩy chàng sang bên. Song chỉ của người nọ đâm trúng vai chàng, máu phun tung tóe.

Nữ lang nhảy vào vòng chiến, kim câu ngọc thủ ráo riết công kích. Từng đòn đánh của nàng đều là sát chiêu, khiến người kia không dám sơ sẩy chút nào.

Tần Sương điểm huyết cầm máu, vùng kiếm xông lên cùng nàng giáp kích.

Người nọ ban đầu có ý nương nhẹ với nữ lang, nhưng khi thấy bọn họ sánh vai quyết chiến, ông ta liền cau mày lại, phát ra một chưởng như bài sơn đảo hải.

Nữ lang thấy chàng lâm nguy, vội huy trảo móc vào ngực ông ta. Người kia vùng chưởng tiếp chiêu, tay kia vẫn đồn kinh lực về phía Tần Sương. Nữ lang lật tay một cái, ngân quang lóe lên như điện chớp.

Người nọ búng mình lùi lại phía sau, mấy sợi tóc bạch kim rơi lả tả trên cát.

Tà áo đen của nàng phát phơ trước gió, ẩn ước sắc trắng của một lưỡi miến đao may liền vào tay áo, bình thường không ai có thể nhìn ra.

Người nọ nhìn nàng, thở ra một tiếng.

- Huyền y, tổ thủ, kim câu. Quả nhiên tiếng đồn không ngoa!

Đoạn ông ta thở dài:

- Bản tòa vốn không muốn đại khai sát giới, nhưng gã họ Tần kia lại là đệ tử của Tiêu Đạm Nguyệt. Các ngươi chỉ có thể trách mình vận khí không tốt thôi.

Ông ta tay tả một chưởng, tay hữu một chưởng, chưởng phong liên miên bất tuyệt phát ra, áp lực ngày càng đè nặng lên hai người bọn họ.

Công lực của ông ta cao hơn nữ lang và Tần Sương đáng kể, chiêu số lại ảo diệu, không khó khăn gì để chiếm thượng phong. Hai người tuy vẫn gắng gượng chống đỡ, nhưng trong lòng đều tự biết sớm muộn cũng sẽ bại dưới tay ông ta.

- Được chết dưới Cẩm phong võng, kể cũng là may mắn cho các người.

Nữ lang lách mình tránh chưởng của đối phương, ngoảnh nhìn chân trời, nhân thần thoáng lộ vẻ kinh ngạc. Nàng đưa mắt ra hiệu cho Tần Sương, phát chưởng đánh xuống mặt cát, miệng hô: “Hỏa vũ hoàng sa!” Một cơn mưa cát theo chưởng kinh bay lên trùm lấy người mặc ngân y.

Ông ta thấy trong hơi gió có mùi hương khác lạ, lập tức lùi lại, dùng tụ lực đánh bật cát vàng, đồng thời vận vô hình cương khí hộ thân.

Hai người nhân cơ hội đó nhảy lên ngựa, ra roi phóng về phía Tây.

Cơn mưa cát tan đi, người mặc ngân y định thần lại, ngẫm vận chân khí không thấy có vấn đề gì, ngửi kỹ mới biết mùi hương ấy chỉ là mùi phấn sáp của nữ nhân, trong lòng không khỏi cảm tức. Ông ta ngẩng lên, thấy bọn họ đã cách mình mười trượng thì lập tức đuổi theo. Tần Sương rạp mình phóng ngựa về phía trước. Bây giờ chàng mới nhận ra nơi đường chân trời rực một sắc vàng, đang từ từ tiến lại gần phía họ.

Như một con sóng bạc đầu.

Tần Sương kinh hoảng kêu lên:

- Trương cô nương, trước mặt là bão cát.

Nữ lang vẫn ra roi thúc ngựa, cười nhạt đáp:

- Người muốn chết trong bão cát, hay muốn chết dưới chưởng của hắc ta?

Chàng bật cười, không đáp. Hắc Vân càng phóng càng hăng, con bạch mã của nữ lang không tài nào theo kịp. Người mặc ngân y đã đuổi tới gần, sau lưng ông ta cát vàng cuộn lên mù mịt như một con rồng.

Khoảng cách lúc này chỉ còn bảy trượng.

Năm trượng. Ba trượng. Một trượng. Năm thước.

Người nọ cung tay bắn ra bảy chỉ. Nữ lang vung kim câu nghênh đón, cảm thấy hổ khẩu tê dại. Chợt nàng cảm thấy thân hình nhẹ bỗng: một sợi dây lưng bằng lụa nhẹ nhàng cuốn lấy eo lưng nàng, kéo về phía trước, đáp xuống lưng Hắc Vân.

Người kia gầm lên như mãnh thú vồ hụt con mồi, tiện tay phát ra một chưởng.

Nội kinh của ông ta ghé gớm dường nào, chỉ nghe: “bộp” một tiếng, con bạch mã của nữ lang đã quy xuống, xương sọ nát bấy.

Nữ lang hét lên một tiếng.

Tần Sương khẽ vỗ vào cổ Hắc Vân, thì thầm:

- Tiểu Hắc, người chạy nhanh lên, kéo y lấy lửa đốt đuôi người đó.

Nữ lang nghe chàng nói vậy, tuy đang bị thương vì cái chết của con ngựa cũng không khỏi bật cười. Hắc Vân hí lên mấy tiếng, sải vó phóng đi như bay. Người mặc ngân y vẫn bám sát, chỉ phong veo veo đuổi theo.

Nữ lang sử thuật Đảo kỵ lư, dựa lưng vào Tần Sương, bình tĩnh chống đỡ. Võ công của người nọ tuy cao hơn nàng nhiều, nhưng ông ta phải triển khai khinh công, lại phải cách không phát kinh, nên áp lực không nặng nề như trước.

Dù tốc độ của Hắc Vân vượt ra ngoài sự tưởng tượng của họ, nhưng khoảng cách giữa hai bên vẫn dần ngắn lại, bọn họ cũng ngày càng tiến gần cơn bão cát.

Chỉ còn ba thước.

Người mặc ngân y bay lên tựa đã điều vô mồi, chưởng ảnh như mây ào tới.

Đúng lúc đó, con sóng cát trùn lên đầu họ.

oOo

Cơn bão đi qua, cát bụi từ từ lắng xuống.

Người mặc ngân y vẫn đứng đó, vạt trường bào trắng muốt, tinh oanh và vô nhiễm.

Ông ta phóng mắt nhìn xung quanh. Bốn bề lặng ngắt, biển cát vàng không một bóng người. Chỉ có Hắc Vân đang chạy nước kiệu một mình ở đằng xa.

Người nọ trầm ngâm giây lát, rồi liền tay phát chưởng, chưởng phong xối tung một vùng rộng lớn, nhưng vẫn chẳng hề thấy dấu tích gì của hai người. Đào bới một hồi không có kết quả, ông ta đành dừng lại, nhắm mắt dưỡng thần.

Ông ta đứng như vậy suốt nửa canh giờ, hai mắt nhắm nghiền, nhưng tuyệt nhiên không bỏ sót một động tĩnh nào ở xung quanh,

Cuối cùng, ông ta thở dài một tiếng rồi phất áo bỏ đi.

Người nọ đi được hồi lâu, cách nơi ông ta đứng khá xa, cát vàng rùng rùng chuyển động, hai bóng người phá cát chui ra, chính là Tần Sương và nữ lang, trên tay mỗi người đều cầm một ống trúc.

Nữ lang nhỏ một bãi nước bọt:

- Chưởng phong ghê gớm thật! Mồm ta giờ toàn cát.

Tần Sương nhìn nàng, mỉm cười.

- Tưởng không ra được ba cây trúc can tôi mang theo lại hữu ích như vậy.

Nói rồi chàng ngã xuống.

o0o

Hứa Tuyết Đình gò cương cho ngựa đi chậm lại. Y hốt nhiên nói:

- Xem ra Uyên Minh không hoàn toàn nói thật.

Dương Thiên Hoa ngẩn người hỏi:

- Làm sao huynh biết?

Y cười cười, thông thả giảng giải cho nàng:

- Ông ta vừa nói chuyện vừa lẩn tràng hạt. Ta vừa nghe ông ta, vừa để ý tới tiếng tràng hạt va chạm nhau. Khi muội nhắc tới Lý Lăng, tiếng tràng hạt chỉ chậm lại đôi chút. Nhưng khi muội hỏi về pho tượng Quan Âm, ông ta ngừng lại một lúc khá lâu. Đủ thấy người đàn bà trong bức họa của cha muội đối với chuyện này có liên hệ rất mật thiết.

- Huynh ghê gớm quá! Chẳng nào mình tìm được cái người tên Lý Lăng đó, chắc mọi chuyện sẽ sáng tỏ cả thôi.

Y ngẩng đầu nhìn về phía chân trời, khẽ thở dài một tiếng.

- Cũng mong là như vậy!

o0o



Bóng tịch dương đổ dài trên thảo nguyên. Y và nàng ngồi giữa một cánh đồng bát ngát hoa và cỏ dại cao tới nửa thân người.

Y lấy tay áo thấm những giọt mồ hôi lấm tấm trên trán nàng, mỉm cười:

- Ra quan ngoại muôn phần khổ sở, thật tội cho muội quá.

Nàng lắc đầu:

- Không đâu! Muội chịu được mà.

Y chỉ còn nước cười khổ. Nàng thấy vậy, liền nắm tay áo y, nhìn vào mắt y:

- Thật mà! Muội không mệt đâu. Ngày xưa, cha muội vẫn thường ngâm nga một bài từ “Lâu thượng hoàng hôn, mã thượng hoàng hôn.” Muội từ nhỏ chỉ ru rú trong nhà, nếu không có huynh, làm sao muội biết được cảnh hoàng hôn trên lưng ngựa lại đẹp đến dường này

Nàng vừa nói, vừa đưa tay trở về phía thiên nhai, nơi vầng mặt trời đang khuất dần giữa ráng chiều đỏ rực. Y len lén liếc nhìn khuôn mặt thơ ngây của nàng phản chiếu sắc hồng của ánh tà dương, khe khẽ thở dài. Nàng còn trẻ quá, chưa hiểu nổi cái tư vị thể lương trong ý tứ của bài từ. Y ráng dứt mình ra khỏi cái cảm giác u ám ấy, khẽ mỉm cười:

- Cha muội không ngờ cũng phong lưu văn nhã như thế.

Nàng bật cười khanh khách, lắc đầu:

- Cha muội ấy à? Không đâu? Ông chỉ biết có một bài từ ấy thôi, nên cứ ngâm đi ngâm lại, ngâm mãi ngâm hoài không biết chán. Muội nghe nhiều tới mức thuộc lòng đấy thôi.

Nàng ngồi xích lại, vòng tay ôm lấy tay y, ngả đầu vào người y, khe khẽ hát.

*Xuân sam hương mãn*

*Không hữu đề ngân*

*Nhất ban ly tứ lưỡng tiêu hôn*

*Mã thượng hoàng hôn*

*Lâu thượng hoàng hôn<sup>4</sup>*

---

<sup>4</sup> Áo xuân đầy hương, chỉ còn ngấn lệ. Một nỗi biệt ly cả hai đều ngơ ngẩn. Hoàng hôn lưng ngựa, hoàng hôn trên lầu.

Y nhắm mắt lại, cảm thấy những lọn tóc mai của nàng cọ vào tai mình buồn buồn. Mùi u hương từ mái tóc nàng, từ thân thể nàng hòa với mùi hương của đất, của hoa và cỏ dại, len lỏi bay vào cánh mũi y. Bên tai, y nghe tiếng nàng khe khẽ thì thầm:

- Tuyết Đình...

Y đẩy nàng bắn về phía trước, ngã người lại sau, liền tay vỗ ra hai chưởng. Ầm một tiếng dữ dội, thân hình y trượt đi trên đất, đè nát mấy luống hoa. Bóng đen vừa ám toán y cũng không khá hơn, bị chưởng kinh đẩy ngược lại sau.

Y chống tay xuống đất, bắn người vọt lên, múa chưởng truy kích. Bóng đen cười lãnh lút, vung chưởng đón đỡ. Bình một tiếng, hai bên nhất tề lùi lại ba bước.

Một giọng nói trầm trầm vang lên sau lưng y:

- Nếu muốn Thiên nhi của người sống thì dừng tay lại.

Y ngoảnh đầu lại, thấy trung niên tú sĩ đang không chế Dương Thiên Hoa chính là người mặc quan phục ở Lục Liễu trang lần trước. Lưỡi đoản đao trong tay hắt trở thẳng vào yết hầu nàng.

Bóng đen nọ nhân cơ hội đó ném ra ba mũi độc lẳng. Y hơi nhích vai lên, đinh đinh ba tiếng, độc lẳng đã đánh trúng hộp gỗ trên lưng.

Bóng đen cười khanh khách, trong tiếng cười không giấu nổi vẻ cay cú.

- Quả nhiên thân thủ bất phàm!

Hứa Tuyết Đình lùi lại mấy bước, cười nhạt:

- Đường Yết, Ma Y, các người muốn gì?

Đường Yết - chính là y, cười tủm tỉm:

- Dĩ nhiên là muốn mảnh ngọc bội người đang giữ.

- Làm sao người biết?

Đường Yết cười khẩy:

- Các người âm thầm quay lại Lục Liễu trang, bây giờ lại lên đường ra quan ngoại, đương nhiên đã tìm được vật ấy, còn không mau giao ra?

Hứa Tuyết Đình nghĩ tới chuyện tha chết cho hai tên công sai, không khỏi than thầm một tiếng. Y không hề biết chuyện Thái hậu giao cho Tần Sương mảnh ngọc bội và dặn y ra quan ngoại tìm một người tên gọi Lý Lăng.

Sau khi lạc mất dấu vết của hai người bọn họ, Đường Yết và Ma Y vẫn ở Hàng Châu tiếp tục điều tra. Hai tên công sai về nhà môn không dám hé răng, có điều nhãn quan của Đường Yết sắc bén, lập tức phát hiện bọn chúng bị phong bế kinh mạch, từ đó dễ dàng tra ra chân tướng.

Gã và Ma Y theo bọn dấu họ, lại kết hợp với mật báo của A Bích cho Cửu vương, chẳng khó khăn gì cũng đoán được họ đã lấy được mảnh ngọc bội thứ hai. Đường Yết cực kỳ thủ đoạn, gã mai phục trong đồng cỏ, chờ khi hai người thân mật với nhau mới thừa cơ đánh lén. Không ngờ linh cơ của Hứa Tuyết Đình mười phần nhay bén, dù y đang ngờ ngẩn xuất thần vẫn kịp thời phát giác ra đối phương.

Gã đưa tay trở Dương Thiên Hoa, gần giọng nói:

- Người còn dám chống cự, đừng trách ta tàn nhẫn.

Hứa Tuyết Đình cười lạnh:

- Ta nếu buông tay chịu trói, coi như để Đường Yết người giết mổ tùy ý. Ta chết cũng chẳng sao, nhưng kẻ lòng lang dạ thú như người sao có thể tha cho Thiên nhi được. Thà ta đấu với người một trận quyết tử, may ra cứu được nàng. Nhược bằng nàng chết, các người cũng đừng hòng toàn mạng rời khỏi nơi này.

Giọng nói của y cao dần, trong thanh âm tràn ngập sát ý. Đường Yết vẫn giữ vẻ bình thản, nhưng Ma Y không khỏi bị nộ khí của y trấn nhiếp. Y thông thả tiếp:

- Nếu hai người liên thủ, may ra còn làm khó được ta.

Đường Yết cười nhạt:

- Người muốn dụ Ma Y buông cô ta ra? Đâu có dễ như vậy?

- Ta biết. Nhưng chắc người cũng biết, một mình người đối phó với ta, e rằng không nổi.

Đường Yết sầm mặt lại:

- Người hai lần may mắn thoát khỏi tay ta, đừng vội ngông cuồng.

Hứa Tuyết Đình không lý gì đến lời gã, vẫn thủng thẳng tiếp:

- Chỉ cần giết được người, đối phó với Ma Y chẳng có gì khó khăn. Lần trước hấn dùng Bích điệp phần ám toán ta, lần này lại uy hiếp Thiên nhi, ta sẽ dùng Tán cốt thủ đánh nát tứ chi hấn, khiến hấn sống không được, chết cũng không xong!

Y nói dứt lời, tả thủ lật lên vấy một cái, bắn người về phía Ma Y. Đường Yết phản ứng cực nhanh, cũng chuyển thân lao đi, đồng thời phát xạ mười sáu mũi Mai hoa tiêu.

Ma Y vốn tinh thông y thuật, còn võ công chỉ vào hạng bình bình. Nãy giờ gã bị Hứa Tuyết Đình dọa cho sợ tới cứng đờ cả người, bị mũi Thất tinh đỉnh của y ném ra đâm trúng cổ tay cầm đao. Gã đau quá buông Thiên Hoa ra, loạng choạng lùi lại.

Hứa Tuyết Đình vừa nhao lên, bỗng thấy một trận mưa tiêu trùn xuống, vội xoay tròn chiếc hộp gỗ che đỡ, vươn tay toan nắm lấy nòng. Vì phải đối phó với ám khí, tốc độ của y chỉ chậm lại một tích tắc, bàn tay đã chụp vào quăng không.

Y cười thảm một tiếng, vọt người lên trước. Đường Yết thấy y liều mạng như vậy, vội bung người lùi lại. Y bỗng vặn người chuyển hướng, tả trao chụp xuống đầu Ma Y. Hắn ta vội vàng vung chưởng nghênh địch. Hứa Tuyết Đình cười khẩy, hữu chưởng nhoáng lên, đánh thẳng vào ngực gã.

Mọi chuyện diễn ra trong chớp mắt, tới khi Dương Thiên Hoa kịp hoàn hồn, đã thấy mình trong tay Đường Yết, còn Ma Y thì nằm bất động, máu loang đầy đất.

Hứa Tuyết Đình thông thả ngồi xuống, chùi bàn tay đầy máu vào vạt cỏ, lạnh lùng nói:

- Đường Yết, trợ thủ của người đã chết rồi, xem người tính sao đây?

Đường Yết lật tay một cái, trên tay gã đã xuất hiện một mũi Mai hoa tiêu tẩm độc. Gã trở mũi tiêu vào mặt Dương Thiên Hoa, tủm tủm cười:

- Vậy để ta thử rạch mặt Thiên nhi của người, cho người nghe tiếng khóc của cô ta, xem người tính sao đây?

Dương Thiên Hoa thấy đầu nhọn của mũi tiêu gần như chạm vào má mình, sợ hãi cơ hồ ngất đi. Nàng nhìn Hứa Tuyết Đình, thấy ánh mắt y lạnh lẽo tưởng chừng vô cảm, cảm giác sợ hãi đột nhiên biến mất, chỉ còn lại một nỗi tủi thân, bất giác ứa ra hai hàng lệ.

Hứa Tuyết Đình lật tay một cái, chìa ra mảnh ngọc bội, hồ hững đáp:

- Đường tứ công tử. Nếu công tử hủy hoại dung mạo nàng, cũng chỉ là thêm một cái tên vào danh sách những người đã bị hại dưới tay công tử. Còn nếu tại hạ bóp nát mảnh ngọc bội này, e rằng trong danh sách thuộc hạ được Cửu vương tin dùng sẽ không còn tên công tử nữa đâu.

Y nói ra câu này, chính đã đánh đúng tâm sự của Đường Yết. Cửu vương có mười thủ hạ thân tín, hiệu xưng Thập kiệt. Đường Yết đứng thứ tư, trên gã còn ba người nữa. Ngày thường y và lão tam Sử Thanh Khê vẫn ngấm ngấm so kè nhau. Nếu y làm hư đại sự của Cửu vương đừng nói không vươn lên nổi thứ ba, mà còn bị lão ngũ lão lục đạp xuống dưới là khác.

Đường Yết dịu giọng nói:

- Nếu người chịu giao mảnh ngọc bội ra đây, ta sẽ thả cô ta đi.

Hứa Tuyết Đình cười nhẹ, bình thản đáp:

- Đường tứ công tử là người tâm ngoan thủ lạt, tại hạ dẫu muốn tin lời công tử, cũng không thể không đề phòng.

Y thông thả tiếp:

- Thế này đi. Tại hạ đặt vật này xuống, công tử điểm huyết, đặt nàng xuống. Hai ta đồng thời bước chéo sang bên, tới khi tạo thành bốn đỉnh của hình vuông, tại hạ sẽ chạy tới lấy người, còn công tử chạy đến lấy vật, như thế được chăng?

Đường Yết suy nghĩ một lát rồi gật đầu.

Hứa Tuyết Đình đặt mảnh ngọc bội lên một tảng đá. Bên kia, Đường Yết cũng điểm huyết hai chân của Dương Thiên Hoa rồi bỏ nàng xuống. Hứa Tuyết Đình hỏi:

- Thiên nhi, y có làm gì nàng không?

Nàng lắc đầu, nước mắt doanh tròn. Lúc này, trong ánh nhìn của y mới kín đáo lộ ra vẻ ấm áp nồng nhiệt.

Cả hai đều chậm rãi bước chéo sang một bên. Khi khoảng cách đã gần bằng nhau, Hứa Tuyết Đình bỗng cười cười thốt:

- Ở khoảng cách này thiết liên tử của tại hạ thừa sức đánh nát mảnh ngọc bội đó. Bởi vậy công tử cũng nên cất mấy mũi Hạc vũ châm trong tay trái đi thì hơn.

Đường Yết cười khổ:

- Nhân lực của người ghê gớm quá!

Hứa Tuyết Đình cũng cười đáp:

- Tại hạ đi với Bụt mặc cà sa, đi với ma mặc áo giấy, xin công tử miễn chấp.



Y nói dứt lời, triển khai kinh công lao vút về phía Dương Thiên Hoa. Đường Yết cũng không chậm hơn, hụp người lao về phía tảng đá.

Đường Yết vừa nắm được mảnh ngọc bội, liền quay phắt lại, trong tay y lấp lánh một cặp Âm dương quỷ trảo.

Hứa Tuyết Đình vòng tay ôm lấy nàng, diễm đạm thốt:

- Đường tứ công tử, hôm nay tại hạ không còn nhã hứng động đao kiếm, xin hẹn một dịp khác sẽ xả thân bồi tiếp.

Đường Yết vốn e ngại võ công của Hứa Tuyết Đình, nên vừa đoạt được ngọc bội đã rút binh khí tùy thân đề phòng y tập kích. Vật gã cần đã lấy được, giờ đối phương chủ động bãi chiến chính hợp với ý gã. Gã không nói năng gì, khẽ gật đầu bỏ đi, chẳng buồn nhìn đến xác của Ma Y.

Gã vừa đi khuất, Hứa Tuyết Đình ôm Dương Thiên Hoa ngồi phịch xuống, thở hắt ra một tiếng. Y nhìn nàng, ánh mắt thấm đẫm nhu tình và quan thiết, trong hơi thở chưa hết hần ghen ngào. Nàng vòng tay qua cổ y, cảm thấy tim y vẫn còn đang loạn nhịp, bàn tay nhỏ nhắn của nàng đặt trên lưng y cũng ướm đẫm mồ hôi.

— o0o —